

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số chính sách Dân số - Kế hoạch hoá gia đình
trên địa bàn tỉnh Nghệ An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ XIV

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Dân số ngày 21 tháng 3 năm 2003 và Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số ngày 27 tháng 12 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 104/2003/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Dân số;

Căn cứ Chỉ thị số 23/2008/CT-TTg ngày 4/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 4333/TTr-UBND.VX ngày 29 tháng 6 năm 2015;

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định một số chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGD) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang thuộc tỉnh Nghệ An và công dân Việt Nam cư trú thực tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Một số chính sách DS-KHHGD

1. Chính sách khuyến khích, khen thưởng đối với các xã, phường, thị trấn:

a) Xã, phường, thị trấn một năm không có người sinh con thứ 3 trở lên được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, kèm theo mức thưởng 20 triệu đồng.

b) Xã, phường, thị trấn hai năm liên tục không có người sinh con thứ 3 trở lên được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, kèm theo mức thưởng 40 triệu đồng.

c) Xã, phường, thị trấn ba năm liên tục không có người sinh con thứ 3 trở lên được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, kèm theo mức thưởng 60 triệu đồng.

d) Xã, phường, thị trấn bốn năm liên tục không có người sinh con thứ 3 trở lên được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, kèm theo mức thưởng 80 triệu đồng.

đ) Xã, phường, thị trấn từ năm năm liên tục trở lên không có người sinh con thứ 3 trở lên được Chủ tịch UBND tỉnh thưởng 100 triệu đồng và đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

e) Xã, phường, thị trấn thực hiện giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên từ 50% trở lên so với năm trước được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và thưởng theo quy định hiện hành.

2. Việc khen thưởng đối với khối, xóm, bản không có người sinh con thứ 3 trở lên do HĐND các huyện, thành, thị quy định.

3. Chính sách khuyến khích, khen thưởng đối với cá nhân:

a) Những người trong độ tuổi sinh đẻ đã có từ 1 – 2 con trở lên tự nguyện sử dụng biện pháp tránh thai triệt sản, ngoài các chế độ, chính sách được hưởng theo quy định của Trung ương, thì mỗi trường hợp triệt sản được bồi dưỡng 5 triệu đồng (đối với nam) và 3 triệu đồng (đối với nữ).

b) Những người thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình và trong 1 năm vận động được 10 cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ (*trong phạm vi một khối, xóm, thôn, bản*) thực hiện các biện pháp tránh thai (đình sản; đặt vòng) được thưởng 1.000.000 đồng và nếu trên 10 cặp, cứ thêm 5 cặp thì được thưởng thêm 500.000 đồng.

4. Xử lý vi phạm.

a) Các đối tượng vi phạm chính sách DS-KHHGD thì xử lý theo quy định của pháp luật; theo bản cam kết thực hiện chính sách DS-KHHGD (hình thức cụ thể do UBND tỉnh quy định) và quy ước, hương ước của địa phương, tổ chức đoàn thể ở cơ sở; không được xem xét danh hiệu Gia đình văn hoá.

b) Tập thể và cá nhân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thành viên thuộc cấp quản lý trực tiếp vi phạm chính sách DS-KHHGD thì bị hạ loại thi đua và không xem xét danh hiệu đơn vị văn hoá trong năm có vi phạm.

Điều 3. Hỗ trợ Cộng tác viên DS-KHHGD

Cộng tác viên DS-KHHGD kiêm nhiệm ở xóm, khối, bản được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,1 mức lương cơ sở từ ngân sách tỉnh (ngoài mức thù lao theo quy định của Trung ương).

Điều 4. Kinh phí đảm bảo cho công tác DS-KHHGD

1. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ về DS-KHHGD.

2. UBND xã, phường, thị trấn được tiếp tục quản lý và huy động nguồn lực đầu tư cho công tác DS-KHHGD từ các khoản xử phạt vi phạm hành chính về chính sách DS-KHHGD, khen thưởng, hỗ trợ của Nhà nước, đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Giao cho Ban DS-KHHGD xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý, sử dụng đúng quy định.


Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và các Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVI, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2015, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Bãi bỏ Nghị quyết số 52/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2012 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ (để b/c);
- Bộ Y tế, Bộ Tư pháp (để b/c);
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH


Trần Hồng Châu

